

Đánh giá tiềm năng cát, cuội, sỏi lòng sông vùng Đồng bằng sông Cửu Long

○ THANH TÚ

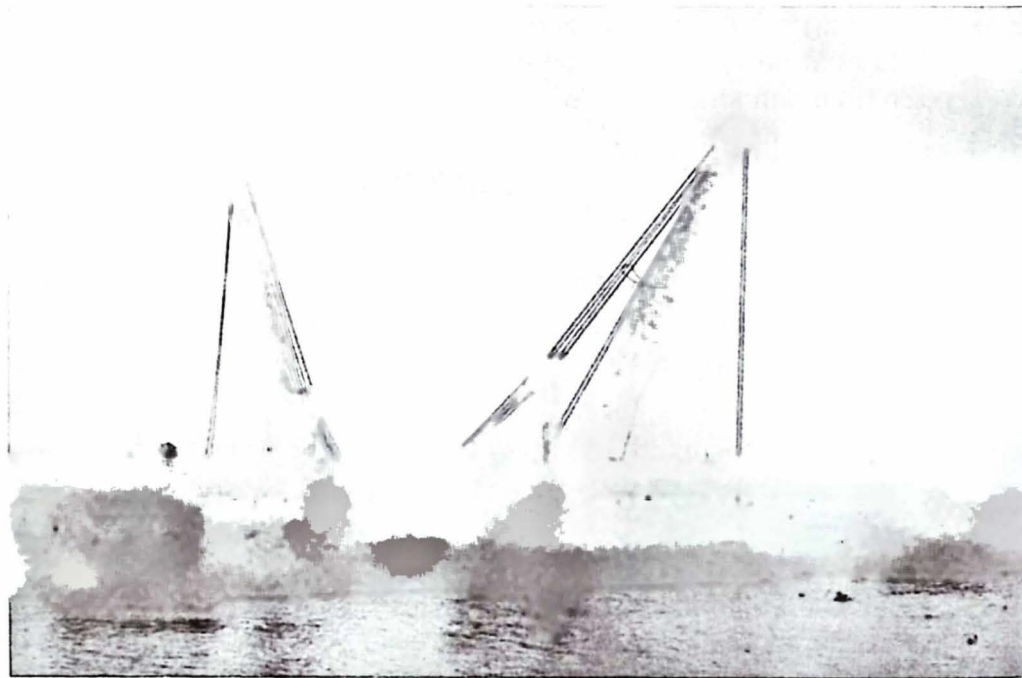
Trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, Đồng bằng sông Cửu Long có nhiều cơ hội phát triển nhưng cũng đang đối mặt với nhiều thách thức do đây là vùng đất mẫn cảm với thay đổi của tự nhiên. Do đó, việc điều tra, đánh giá tiềm năng cát, cuội, sỏi lòng sông vùng Đồng bằng sông Cửu Long phục vụ phát triển bền vững kinh tế - xã hội là rất cần thiết và cấp bách, phù hợp với chiến lược, quy hoạch phát triển ngành, chương trình công tác năm của Bộ Tài nguyên và Môi trường, chương trình công tác của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo khác.

Nguy cơ cạn nguồn cát sông

Trong hơn 20 năm qua, việc khai thác nguồn khoáng sản cát sông ở Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) đã góp phần hoàn thiện kết cấu hạ tầng KT-XH cho cả vùng, mang lại hàng trăm tỉ đồng cho các doanh nghiệp khai thác cát. Tuy nhiên, theo TS. Đặng Thanh Lâm, Phó Viện trưởng Viện Quy hoạch Thủy lợi miền Nam, việc khai thác cát quá mức khiến tình trạng sạt lở ở ĐBSCL ngày một nhiều. Trên thực tế, việc khai thác cát sông không chỉ gây sạt lở tại chỗ mà tác động dây chuyền kéo dài đến cả trăm km về phía hạ lưu. Hiện tượng này không chỉ xảy ra trên dòng chính mà cả các dòng phụ lưu, nhánh sông khác.

Đơn cử như tại Cần Thơ, chính quyền thành phố đã ghi nhận số đợt sạt lở trong năm 2023 là 41 đợt, tăng 3,7 lần so với năm 2022, tuy nhiên, chiều dài sạt lở lên đến 2.435 m, tăng 8,7 lần so với năm trước. Điều này kéo theo thiệt hại tăng 12 lần so với năm trước lên mức 34,4 tỉ đồng.

Kết quả nghiên cứu của Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên (WWF) cho thấy, lượng cát đổ về Đồng bằng sông Cửu Long hiện nay chỉ vào khoảng từ 2 - 4



triệu m³/năm. Trong khi đó, lượng cát khai thác hằng năm lên đến 35 - 55 triệu m³/năm. Như vậy, nếu giữ nguyên tốc độ khai thác như hiện tại thì trữ lượng cát tích lũy từ hàng trăm năm qua ở ĐBSCL sẽ cạn kiệt trong 10 năm tới, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự ổn định hình thái và khả năng chống chịu của đồng bằng.

Thực tế, vấn đề sạt lở bờ sông đã làm phát sinh nhiều vấn đề xã hội như: Mất sinh kế người dân, gia tăng nguy cơ đói nghèo, bất ổn xã hội,... Trong khi đó, ngân sách nhà nước phải tốn

thêm kinh phí cho công tác di dời, tái định cư và các an sinh xã hội khác kèm theo.

Ngoài ra, sạt lở còn làm cho hệ sinh thái bờ sông bị phá vỡ, môi trường sinh sống của nhiều loài động thực vật bị đe dọa. Khai thác cát quá mức cũng làm dòng chảy của nước, trầm tích và các tầng chứa nước bị ảnh hưởng. Hậu quả gây nhiễm mặn đất và cạn kiệt các tầng chứa nước, sự di cư của các loài cá bị hạn chế, gia tăng ô nhiễm. Sự suy thoái của hệ sinh thái, gây khó khăn cho nông nghiệp, thủy sản, du

lịch cũng như hạn chế nguồn nước sạch cho sản xuất và sinh hoạt của người dân.

Theo quy định hiện hành, tổ chức, cá nhân sẽ bị xử phạt hành chính từ 20-200 triệu đồng khi bị phát hiện có hành vi khai thác cát trái phép. Mặc dù vậy, lợi nhuận có được từ việc khai thác cát trái phép lại có thể lên tới hàng tỉ đồng mỗi ngày. Do đó, lợi nhuận khai thác cát trái phép thường lớn hơn rất nhiều so với số tiền bị xử phạt nên dẫn đến nạn “cát tặc” tại ĐBSCL vẫn tồn tại nhiều năm qua.

Cần nhắc các giải pháp khai thác bền vững

Đồng bằng sông Cửu Long được xem là một trong những khu vực dễ bị tổn thương nhất do nước biển dâng và biến đổi khí hậu. Điều này được thể hiện rõ hàng năm với mức gia tăng nhiệt độ trong không khí, xâm nhập mặn, sụt lún, ngập lụt đô thị, lượng mưa thấp dần,... Đáng chú ý, hiện tượng sạt lở bờ sông, sụt lún địa hình tại khu vực ngày càng diễn biến phức tạp và nghiêm trọng. Trước thực tế trên, Bộ TN&MT giao Cục Địa chất Việt Nam chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Đề án “Điều tra, đánh giá tiềm năng cát, cuội, sỏi lòng sông vùng ĐBSCL phục vụ phát triển bền vững KT-XH”.

Theo Cục trưởng Cục Địa chất Việt Nam Trần Bình Trọng, Đề án nhằm đánh giá tổng thể tiềm năng tài nguyên cát, cuội, sỏi lòng sông vùng ĐBSCL; đánh giá và phân vùng nguy cơ tai biến địa chất (sụt lún, sạt lở bờ sông) do ảnh hưởng của các điều kiện tự nhiên và tác động của hoạt động khai thác cát, cuội, sỏi lòng sông gây ra tại khu vực ĐBSCL. Đồng thời, Đề án đề xuất quy hoạch thăm dò, khai thác cát, cuội, sỏi lòng sông bền vững,

thích ứng với biến đổi khí hậu, phục vụ phát triển KT-XH khu vực ĐBSCL.

Để thực hiện được các mục tiêu trên, thời gian tới, Cục Địa chất Việt Nam dự kiến sẽ phối hợp với các đơn vị liên quan tổng hợp hiện trạng và quy hoạch thăm dò, khai thác cát, cuội, sỏi lòng sông vùng ĐBSCL; điều tra xác định tài nguyên, dự báo cát, cuội, sỏi lòng sông vùng ĐBSCL; đánh giá tài nguyên cấp 333 cát, cuội, sỏi lòng sông tại các khu vực có triển vọng, khoanh định các diện tích đủ điều kiện chuyển giao thăm dò, khai thác. Bên cạnh đó, điều tra, đánh giá đặc điểm địa chất thủy văn - địa chất công trình, địa mạo, tai biến địa chất (lòng sông cổ, sụt lún, sạt lở bờ sông); xây dựng các mô hình xu thế xói lở, bồi tụ và cảnh báo nguy cơ tai biến địa chất (sụt lún, sạt lở bờ sông) có tính đến ảnh hưởng do hoạt động khai thác cát, cuội, sỏi lòng sông gây ra.

Ngoài ra, xây dựng quy trình, đề xuất công nghệ theo dõi giám sát, kiểm tra việc thăm dò, khai thác cát, cuội, sỏi lòng sông theo công nghệ hiện đại, hiệu quả; xây dựng cơ sở dữ liệu về tài nguyên, trữ lượng cát, cuội, sỏi lòng sông vùng ĐBSCL kết nối với cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường quốc gia.

Cục trưởng Trần Bình Trọng mong rằng, Đề án được hoàn thành sẽ là cơ sở để khoanh định diện tích tiềm năng cát, cuội, sỏi trên các sông vùng ĐBSCL; đáp ứng kịp thời nhu cầu cấp bách về cát (xây dựng, san lấp,..) cung cấp cho các Dự án, công trình trọng điểm quốc gia (cao tốc, cảng, khu công nghiệp,...) và đáp ứng nhu cầu sử dụng vật liệu xây dựng ổn định, bền vững trong khu vực. Đặc biệt, sau khi hoàn thành, Đề án sẽ

góp phần đánh giá cơ chế bồi tụ, xói mòn liên quan đến việc khai thác cát, cuội, sỏi, từ đó xây dựng các giải pháp khai thác hợp lý, bền vững; đồng thời xây dựng quy trình công nghệ giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thăm dò, khai thác cát, cuội, sỏi lòng sông cho vùng ĐBSCL và cả nước.

Để quản lý, quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên khoáng sản cát, cuội, sỏi trên địa bàn góp phần thực hiện mục tiêu phát triển KT-XH bền vững vùng ĐBSCL nói riêng và cả nước nói chung, các chuyên gia địa chất cho rằng, trước tiên, các cơ quan quản lý, địa phương cần thay đổi tư duy trong nhìn nhận về vai trò, chức năng của nguồn tài nguyên cát. Theo đó, không chỉ xem cát sông là vật liệu phục vụ cho hoạt động xây dựng, mà cát sông còn đóng vai trò rất quan trọng trong phòng, chống sạt lở, thiên tai, bảo tồn hệ sinh thái sông nước (cát hoặc đá pha cát sẽ là môi trường sinh sống của nhiều loài động, thực vật đặc hữu),... Bên cạnh đó, các tỉnh, thành khu vực ĐBSCL cần đánh giá thực trạng sử dụng cát sông trong xây dựng (tình hình sử dụng cát sông ở lĩnh vực nào chiếm ưu thế, số lượng sử dụng bao nhiêu,...). Việc này giúp cho cơ quan chức năng có những số liệu khoa học làm căn cứ để đưa ra chính sách quản lý cát sông một cách tối ưu trong tương lai.

Cùng với đó, hoàn thiện quy định pháp luật nhằm xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm trong khai thác trái phép cát sông. Cụ thể, ngoài mức xử phạt vi phạm hành chính cần bổ sung chế tài về bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả về môi trường và xã hội do hành vi vi phạm pháp luật về khai thác cát sông gây ra. ■